

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1823/QĐ-UBND

Yên Bái, ngày 19 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Yên Bái**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011;*

*Căn cứ Quyết định số 442/QĐ-TTg ngày 28/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Ban chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 430/TTr-SNV ngày 10/8/2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Kiện toàn Ban Chỉ đạo cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Yên Bái (viết tắt là Ban Chỉ đạo) gồm các thành viên sau:

1. Trưởng Ban Chỉ đạo: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
2. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách công tác cải cách hành chính.
3. Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo: Giám đốc Sở Nội vụ.
4. Các thành viên Ban Chỉ đạo:
  - Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh;
  - Giám đốc Sở Tư pháp;
  - Giám đốc Sở Tài chính;
  - Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông;
  - Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư;
  - Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường;
  - Giám đốc Sở Xây dựng;
  - Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;
  - Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và xã hội;

- Phó Giám đốc Sở Nội vụ phụ trách công tác cải cách hành chính, Ủy viên thường trực Ban Chỉ đạo;

- Mời lãnh đạo các cơ quan, đơn vị tham gia Ban Chỉ đạo: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Công an tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Tỉnh đoàn Yên Bái, Cục Thuế tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Kho bạc nhà nước tỉnh.

## **Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn Ban Chỉ đạo**

1. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về các chủ trương, chính sách và các biện pháp tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính hàng năm và giai đoạn theo Chương trình cải cách hành chính của Chính phủ; các Chương trình hành động của Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

2. Tham mưu cho UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo như quyết định, chỉ thị, kế hoạch, chương trình, đề án về cải cách hành chính.

3. Chỉ đạo thực hiện thí điểm, tập trung ở một số việc, lĩnh vực, một số mô hình hoặc cách làm mới ở một số sở, ngành và địa phương để đẩy mạnh công tác cải cách hành chính.

4. Tham mưu, đề xuất việc bố trí kinh phí và huy động các nguồn lực khác để hỗ trợ cho quá trình tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính.

5. Tham mưu giúp UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh thẩm định và phản biện đối với các văn bản, các chương trình, dự án, đề án liên quan đến thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

6. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý của ngành, cơ quan, đơn vị.

7. Ban Chỉ đạo được thành lập Tổ giúp việc để giúp Ban Chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo. Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo gồm có lãnh đạo và chuyên viên của một số sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh.

8. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và đánh giá kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan đóng trên địa bàn tỉnh.

9. Tham mưu cho UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm và giai đoạn.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

## **Điều 3. Chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo**

1. Ban Chỉ đạo cải cách hành chính nhà nước tỉnh làm việc theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu.

2. Ban Chỉ đạo họp định kỳ 6 tháng một lần. Khi cần thiết, Trưởng Ban Chỉ đạo triệu tập họp bất thường đối với các thành viên được giao nhiệm vụ phụ trách các nội dung công tác cải cách hành chính.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và theo sự phân công nhiệm vụ của Trưởng Ban Chỉ đạo.

#### **Điều 4. Kinh phí hoạt động**

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do ngân sách nhà nước cấp hàng năm, được tổng hợp chung vào kinh phí của Sở Nội vụ.
2. Sở Tài chính chủ trì, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo.

**Điều 5.** Sở Nội vụ là Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo. Các văn bản do Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo ký được sử dụng con dấu của UBND tỉnh; các văn bản do Cơ quan thường trực ký được sử dụng con dấu của Sở Nội vụ.

**Điều 6.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 84/QĐ-UBND ngày 18/01/2017 của UBND tỉnh Yên Bái về việc thành lập Ban Chỉ đạo cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Yên Bái.

Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính nhà nước tỉnh nêu tại điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 6;
- Bộ Nội vụ;
- TT. Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Hội Cựu chiến binh tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NCPC.



**CHỦ TỊCH**

**Đỗ Đức Duy**